

# SỰ SỜ CHẠM CỦA THƯỢNG ĐẾ

## MỘT TRÁI TIM THƯƠNG CẢM

Việc gì xảy ra, nếu một người nào đó phải thu một phim tài liệu về bàn tay Bạn? Việc gì xảy ra, nếu một nhà sản xuất phải thuật câu chuyện về bàn tay Bạn? Chúng ta sẽ thấy gì?

Hết thấy chúng ta đều sớm học được rằng bàn tay tiện dụng cho nhiều điều khác hơn là dùng cho sự sống thoát – đó là một phương tiện biểu lộ tình cảm. Cùng một bàn tay, có thể trợ giúp hay tổn thương, vươn ra hay siết lại, nâng một người lên hay ném một người xuống.

Nếu Bạn phải trình chiếu phim tài liệu này cho bạn bè xem, Bạn sẽ tự hào về những giây phút: bàn tay Bạn đưa ra một món quà, đặt một chiếc nhẫn vào ngón tay người khác, chăm sóc một vết thương, sửa soạn một bữa ăn, hay chấp lại để cầu nguyện. Rồi còn những quang cảnh khác: Hình ảnh những ngón tay cáo tội, những nắm tay hà lạm. Những bàn tay thường lấy vào nhiều hơn cho ra, đòi hỏi thay vì dâng hiến, tổn thương hơn là yêu thương. Ôi, năng lực bàn tay chúng ta. Không khéo điều động, bàn tay trở thành những vũ khí: cấu xé cho quyền lực, bóp nghẹt để sống còn, mơn trớn để thỏa mãn. Song khéo điều động, bàn tay chúng ta trở thành những dụng cụ ân điển – không phải chỉ là dụng cụ trong tay Thượng Đế, mà **chính bàn tay Thượng Đế**. Hãy cung hiến chúng, thì bộ phận năm ngón này sẽ trở thành bàn tay thiên thượng.

Đó là điều mà Chúa Jesus đã làm. Đấng Cứu độ chúng ta đã cung hiến trọn vẹn bàn tay Ngài cho Thượng Đế. Hình ảnh tài liệu về bàn tay Ngài không có những cảnh bám lấy tham vọng hay ngón tay chỉ trích. Dù vậy, nhiều hình ảnh khác liên tiếp hiện ra, những con người chờ đợi bàn tay cảm thương của Ngài sờ chạm: các phụ mẫu bỗng con trẻ, kẻ nghèo mang những lo sợ, tội nhân gánh vác âu sầu. Người nào đến thì được sờ chạm. Và người nào được sờ chạm thì biến đổi. Nhưng không ai được sờ chạm hay biến đổi hơn một người phung vô danh trong sách Phúc âm Matthew 8:

*Khi Chúa Jesus đi xuống khỏi đồi, những đám đông lớn theo Ngài. Sau đó, một người mang chứng bệnh ngoài da đến cùng Chúa Jesus. Người sắp mình xuống trước Ngài, rồi nói: “**Thưa Chúa, Ngài có thể chữa lành cho tôi, nếu Ngài muốn.**”*

*Chúa Jesus giơ tay ra, sờ vào người, rồi phán: “**Ta muốn, hãy được lành!**” Tức thì, người ấy được lành bệnh. Xong, Ngài phán với người: “**Chớ thuật chuyện này với bất cứ ai. Song hãy đi và trình diện chính người cùng thầy tế và dâng một của lễ như Moses đã truyền cho những người được lành bệnh. Điều này sẽ cho dân chúng thấy việc Ta đã làm.**” (Mat. 8:1-4)*

Các Thánh đồ Mark và Luke cũng thuật câu chuyện này. Nhưng, xin được tạ lỗi cùng ba Nhà Ký thuật, tôi phải nói rằng không người nào thuật lại đầy đủ. Ôi, chúng ta biết chứng bệnh của người này và quyết định của anh ta, song phần còn lại như thế nào? Chúng ta bị bỏ lửng với nhiều dấu hỏi. Những người viết không cho biết tên, không tiểu sử, không mô tả nào khác.

## SỰ RUỘNG BỎ TỘT CÙNG.

Đôi khi tính hiếu kỳ của tôi vọt lên tuyệt đỉnh, và tôi lạ lùng kêu lên. Vậy tôi sắp làm gì đây – lạ lùng kêu lên về con người nhận được sự sờ chạm cảm thương từ Chúa Jesus. Người xuất hiện một lần, một lời thỉnh cầu, và nhận một sờ chạm. Nhưng một lần sờ chạm đó thay đổi vĩnh viễn cuộc đời người. Và tôi lạ lùng nếu câu chuyện của người diễn ra như sau:

# THE TOUCH OF GOD

## A COMPASSIONATE HEART

What if someone were to film a documentary on your hands? What if a producer were to tell your story based on the life of your hands? What would we see?

All of us learned early that the hand is suited for more than survival - it's a tool of emotional expression. The same hand can help or hurt, extend or clench, lift someone up or shove someone down.

Were you to show the documentary to your friends, you'd be proud of certain moments: your hand extending with a gift, placing a ring on another's finger, doctoring a wound, preparing a meal, or folding in prayer. And then there are other scenes. Shots of accusing fingers, abusive fists. Hands taking more often than giving, demanding instead of offering, wounding rather than loving. Oh, the power of our hands. Leave them unmanaged and they become weapons: clawing for power, strangling for survival, seducing for pleasure. But manage them and our hands become instruments of grace not just tools in the hands of God, but God's very hands. Surrender them and these five-fingered appendages become the hands of heaven.

That's what Jesus did. Our Savior completely surrendered his hands to God. The documentary of his hands has no scenes of greedy grabbing or unfounded finger pointing. It does, however, have one scene after another of people longing for his compassionate touch: parents carrying their children, the poor bringing their fears, the sinful shouldering their sorrow. And each who came was touched. And each one touched was changed. But none was touched or changed more than the unnamed leper of Matthew 8.

*When Jesus came down from the hill, great crowds followed him. Then a man with a skin disease came to Jesus. The man bowed down before him and said, "Lord, you can heal me if you will."*

*Jesus reached out his hand and touched the man and said, "I will. Be healed!" And immediately the man was healed from his disease. Then Jesus said to him, "Don't tell anyone about this. But go and show yourself to the priest and offer the gift Moses commanded for people who are made well. This will show the people what I have done." (vv.1-4)*

Mark and Luke chose to tell this same story. But, with apologies to all three writers, I must say none tell enough. Oh, we know the man's disease and his decision, but as to the rest? We are left with questions. The authors offer no name, no history, no description.

## THE ULTIMATE OUTCAST.

Sometimes my curiosity gets the best of me, and I wonder out loud. That's what I'm about to do here - wonder out loud about the man who felt Jesus' compassionate touch. He makes one appearance, has one request, and receives one touch. But that one touch changed his life forever. And I wonder if his story went something like this:

Đã năm năm không ai sờ đến tôi. Không ai. Không một người nào. Vợ tôi, không. Con tôi, không. Bạn bè cũng không. Không ai sờ đến tôi. Họ thấy tôi. Nói chuyện với tôi. Tôi cảm biết tình thương trong tiếng nói của họ. Tôi thấy sự quan tâm trong đôi mắt họ. Nhưng tôi không thấy họ sờ chạm. Không một sờ chạm nào. Một lần cũng không. Không ai sờ đến tôi.

Tôi ao ước, những gì Bạn thường làm? Những bắt tay. Những vòng tay ấm áp. Một vỗ vai cho tôi chú ý. Một nụ hôn trên môi để chiếm một trái tim. Những giây phút đó đã rời khỏi thế giới tôi. Không ai sờ đến tôi. Không ai chạm vào tôi. Cái mà tôi có thể sẵn sàng để được đụng tới, để nhận được trong đám đông, là vai tôi được cọ vai người khác. Nhưng đã năm năm, điều đó không hề xảy ra. Sao vậy? Tôi không được phép đi trên đường phố. Thậm chí các đạo sĩ cũng tránh xa tôi. Tôi không được phép vào nhà hội của tôi. Cũng không được tiếp đón trong chính nhà tôi.

Tôi là người không thể sờ chạm. Tôi là một người phung. Và không ai sờ đến tôi. Cho tới ngày nay.

Tôi lạ lẫm về người này, bởi trong thời Tân Ước, cùi phung là một bệnh ghê tởm nhất. Bệnh trạng biến thân người thành một khối lở loét và ung thối. Những ngón tay cong vẹo, gồ ghề. Những u mụn trên da bạc màu, hôi hám.

Trong Kinh Thánh, người phung là tượng trưng cho sự ruồng bỏ tội cùng: nhiễm độc bởi một tình trạng mà người không tìm, bị từ chối bởi những người từng biết, bị xa lánh bởi những kẻ không hề quen, bị kết án vào một tương lai mà người không chịu nổi. Và, ký ức của mỗi người bị ruồng bỏ, là ngày người buộc phải đối diện với sự thật: đời sống sẽ không còn như thế.

Một năm kia, suốt mùa gặt, tay cầm lưỡi hái của tôi dường như yếu đi. Các đầu ngón tay tôi tê cứng. Ban đầu một ngón, rồi một ngón khác. Trong một thời gian ngắn, tôi có thể nắm lấy dụng cụ, song ít khi cảm giác. Đến cuối mùa gặt, tôi không còn cảm giác nữa. Bàn tay nắm cán lưỡi hái, như thuộc về kẻ khác – cảm giác không còn nữa. Tôi không nói gì với vợ tôi, song tôi biết nàng nghi một điều gì. Sao nàng không thể biết được? Tôi ôm tay vào người tôi như một con chim bị thương.

Một buổi chiều, tôi nhúng tay vào chậu nước rửa mặt. Nước trở màu đỏ. Ngón tay tôi chảy máu, máu chảy không ngừng. Tôi vẫn chưa biết rằng tôi bị thương. Làm sao tôi tự cắt mình? Bằng một lưỡi dao? Phải chăng tay tôi đã lướt trên một cạnh sắt bén? Cỗ lẽ vậy, nhưng tôi không cảm thấy gì cả.

"Máu cũng dính trên quần áo anh," tiếng nói dịu dàng của vợ tôi. Nàng đứng sau lưng tôi. Trước khi nhìn nàng, tôi nhìn xuống những chấm đỏ thấm trên áo tôi. Trong một thời gian dài nhất, tôi đứng bên cạnh chậu, dăm nhìn tay tôi. Dù sao, tôi biết đời tôi tàn tạ vĩnh viễn.

Vợ tôi hỏi: "Em sẽ đi với anh để trình cùng thầy tế?"

Tôi thờ dãi: "Không, Anh sẽ đi một mình."

Tôi quay lại, nhìn vào mắt dăm ướt của nàng. Đứa con gái ba tuổi của chúng tôi đứng cạnh mẹ nó. Tôi ngồi bẹp xuống, ngắm nhìn mặt nó, vuốt ve trên má nó, không nói lời nào. Tôi có thể nói gì? Tôi đứng lên, rồi lại nhìn vợ tôi. Nàng sờ vai tôi, và với bàn tay còn lạnh mạnh, tôi sờ tay nàng. Đó là lần sờ chạm cuối cùng của chúng tôi.

Năm năm qua, từ đó đến nay, không người nào sờ đến tôi.

Thầy tế không sờ tôi, Ông nhìn tay tôi, bấy giờ quấn trong một miếng giẻ. Ông nhìn mặt tôi, bấy giờ tằm tối trong u buồn. Tôi không bao giờ oán trách điều Ông nói. Ông chỉ làm điều Ông được dạy. Ông che miệng lại và gơ tay ra, lòng bàn tay hướng về trước. Ông nói với tôi: "Người bị ô uế." Chỉ một lời tuyên bố, tôi mất cả gia đình, trang trại, tương lai, và bạn bè tôi.

Vợ tôi chờ tôi tại cổng thị trấn với một túi quần áo, bánh và những đồng tiền. Nàng không nói gì. Bấy giờ bạn bè đã tụ lại. Điều tôi thấy trong mắt họ có thể tiên đoán là điều mà tôi thấy được trong mọi cặp mắt: sự thương hại trong ghê sợ! Khi tôi bước ra, họ lùi lại. Nổi kinh hoàng của họ vì chứng bệnh của tôi, lớn hơn sự quan tâm của họ cho trái tim tôi – vậy nên từ đó, họ cũng như mọi người khác mà tôi gặp, đều lùi bước.

For five years no one touched me. No one. Not one person. Not my wife. Not my child. Not my friends. No one touched me. They saw me. They spoke to me. I sensed love in their voices. I saw concern in their eyes. But I didn't feel their touch. There was no touch. Not once. No one touched me.

What is common to you, I coveted. Handshakes. Warm embraces. A tap on the shoulder to get my attention. A kiss on the lips to steal a heart. Such moments were taken from my world. No one touched me. No one bumped into me. What I would have given to be bumped into, to be caught in a crowd - for my shoulder to brush against another's. But for five years it has not happened. How could it? I was not allowed on the streets. Even the rabbis kept their distance from me. I was not permitted in my synagogue. Not even welcome in my own house.

I was untouchable. I was a leper. And no one touched me. Until today.

I wonder about this man because in New Testament times leprosy was the most dreaded disease. The condition rendered the body a mass of ulcers and decay. Fingers would curl and gnarl. Blotches of skin would discolor and stink.

In Scripture the leper is symbolic of the ultimate outcast: infected by a condition he did not seek, rejected by those he knew, avoided by people he did not know, condemned to a future he could not bear. And in the memory of each outcast must have been the day he was forced to face the truth: life would never be the same.

One year during harvest my grip on the scythe seemed weak. The tips of my fingers numbed. First one finger then another. Within a short time I could grip the tool but scarcely feel it. By the end of the season, I felt nothing at all. The hand grasping the handle might as well have belonged to someone else - the feeling was gone. I said nothing to my wife, but I know she suspected something. How could she not? I carried my hand against my body like a wounded bird.

One afternoon I plunged my hands into a basin of water intending to wash my face. The water reddened. My finger was bleeding, bleeding freely I didn't even know I was wounded. How did I cut myself? On a knife? Did my hand slide across the sharp edge of metal? It must have, but I didn't feel anything.

"It's on your clothes, too," my wife said softly. She was behind me. Before looking at her, I looked down at the crimson spots on my robe. For the longest time I stood over the basin, staring at my hand. Somehow I knew my life was being forever altered.

"Shall I go with you to tell the priest?" she asked.

"No," I sighed, "I'll go alone."

I turned and looked into her moist eyes. Standing next to her was our three-year-old daughter. Squatting, I gazed into her face and stroked her cheek, saying nothing. What could I say? I stood and looked again at my wife. She touched my shoulder, and with my good hand, I touched hers. It would be our final touch.

Five years have passed, and no one has touched me since, until to day.

The priest didn't touch me. He looked at my hand, now wrapped in a rag. He looked at my face, now shadowed in sorrow. I've never faulted him for what he said. He was only doing as he was instructed. He covered his mouth and extended his hand, palm forward. "You are unclean," he told me. With one pronouncement I lost my family my farm, my future, my friends.

My wife met me at the city gates with a sack of clothing and bread and coins. She didn't speak. By now friends had gathered. What I saw in their eyes was a precursor to what I've seen in every eye since: fearful pity. As I stepped out, they stepped back. Their horror of my disease was greater than their concern for my heart - so they, and everyone else I have seen since, stepped back.

Xua đuổi một người phung, trông như khắc nghiệt, không cần thiết. Dù vậy, Đông phương thời cổ không là nền văn hóa duy nhất cô lập những người tổn thương. Chúng ta không thể thiết lập những biệt khu hay che miệng chúng ta trước mặt họ, song chắc hẳn chúng ta đã xây những bức tường và bịt mắt chúng ta lại. Và con người không cần phải cùi phung mới cảm thấy bị xua đuổi!

Người ly dị cảm biết điều này. Người tật nguyên cũng thế. Người thất nghiệp có cảm nghĩ đó, cùng những kẻ thất học. Một số xa lánh những người làm mẹ không hôn nhân. Chúng ta cách biệt những kẻ thất vọng và tránh khỏi những người bệnh nan y. Chúng ta có khu lân cận cho những người định cư, trại dưỡng lão cho những người già, trường học cho những người thiếu hiểu biết, các trung tâm cho những kẻ nghiện ngập, và nhà tù cho những tội nhân.

Phần sót lại là những người cố tránh xa tất cả. Chỉ có Thượng Đế mới biết bao nhiêu người tự nguyện lưu vong – những cá nhân sống những cuộc đời thâm lặng, cô đơn, nhiễm độc vì lo sợ bị chối từ và bởi những ký ức mà họ cố thử lần sau cùng. Họ phải chọn, thì không được sờ chạm, hơn là thêm tổn thương.

*Ôi, làm sao tôi tránh được những kẻ nhìn thấy tôi. Năm năm bệnh phung đã khiến tay tôi co quắp. Các đầu ngón tay tôi cụt mất, cùng những phần trên vành tai và lỗ mũi tôi. Khi thấy tôi, những người cha túm lấy con mình. Các bà mẹ che mặt lại. Những đứa bé chỉ trở và trở mắt nhìn.*

*Những miếng giẻ trên thân tôi không thể che những đau đớn. Tắm băng trên mặt tôi cũng không che được cơn điên loạn trong mắt tôi. Tôi không còn muốn che đậy chúng. Đã bao nhiêu đêm, tôi vung vẩy nắm tay tàn tật của tôi lên vùng trời im lặng? "Tôi đã làm gì mà đáng chịu cảnh này?" Nhưng, chưa bao giờ được giải đáp.*

*Một số nghĩ rằng tôi phạm tội. Một số nghĩ rằng cha mẹ tôi phạm tội. Tôi không biết. Hết thấy những điều tôi biết là tôi càng mỗi mệ vì tất cả: ngủ trong biệt khu, ngửi mùi hôi thúi, Tôi càng mỗi mệ vì cái chuông nhục nhã mà tôi phải đeo quanh cổ để cảnh giác người khác về sự hiện diện của tôi. Nhut thể tôi cần nó vậy. Một thoáng nhìn, liền có những lời rao báo vang lên: "Ô uế! Ô uế! Ô Uế!"*

*Đã mấy tuần qua, tôi liêu đi trên đường về làng tôi. Tôi không có ý vào làng. Có trời biết rằng tôi chỉ muốn nhìn lại những cánh đồng của tôi. Ngắm xem ngôi nhà tôi. Và may ra, thấy được mặt vợ tôi. Tôi không thấy nàng. Nhưng tôi thấy một số trẻ con rộn rịp trong đồng cỏ. Tôi nấp sau một thân cây và xem chúng chạy nhảy, nô đùa. Mặt chúng thật vui tươi và tiếng cười của chúng dễ lây đến độ trong chốc lát, chỉ trong chốc lát, tôi không còn là một người phung. Tôi là một nông dân. Tôi là một người cha. Tôi là một con người.*

*Tan chảy trong niềm vui của chúng, tôi bước ra từ phía sau thân cây, tôi đứng thẳng lên, thở một hơi dài... và chúng thấy tôi. Trước khi tôi có thể lẩn tránh, chúng đã thấy tôi. Chúng kêu hét lên. Rồi chúng tản lạc. Tuy nhiên, có một đứa chần chờ, phía sau những đứa kia. Nó dừng lại và nhìn về hướng tôi. Tôi không biết. Tôi không thể nói chắc, song tôi nghĩ, tôi thật sự nghĩ rằng, cô bé ấy là con gái tôi. Và tôi không biết, tôi thật sự không thể nói chắc. Nhưng tôi nghĩ rằng cô bé ấy đang tìm cha nó.*

*Cái nhìn đó là điều khiến tôi bước tới những bước hôm nay. Tất nhiên, điều đó thật liêu linh. Tất nhiên điều đó thật mạo hiểm. Nhưng, tôi phải mất mát gì? Ngài tự xưng là Con Thượng Đế. Hoặc Ngài sẽ nghe lời than phiền của tôi và giết tôi, hay chấp nhận lời yêu cầu của tôi và chữa lành cho tôi. Ấy là những ý nghĩ riêng tôi. Tôi đến với Ngài như một người thách thức. Được thúc giục không bởi đức tin, song bởi cảm hờn tuyệt vọng. Thượng Đế đã giáng họa này trên thân tôi, thì Ngài sẽ hoặc sửa chữa nó hay chấm dứt nó.*

*Nhưng sau đó tôi thấy Ngài, và khi tôi thấy Ngài, tôi được thay đổi. Bạn phải nhớ, tôi là một nông dân, không phải một thi sĩ, vậy tôi không thể tìm đủ lời để diễn tả điều tôi thấy. Hết thấy điều tôi có thể nói là những buổi sáng trên đất Judea đôi khi thật mát mẻ, và khi ánh dương lên thật huy hoàng đến độ nhìn đến chúng thì quên hết sự nóng nẩy của ngày hôm qua và sự tổn thương trong thời quá khứ. Khi tôi nhìn mặt Ngài, tôi thấy một buổi sáng Judea.*

The banishing of a leper seems harsh, unnecessary. The Ancient East hasn't been the only culture to isolate their wounded, however. We may not build colonies or cover our mouths in their presence, but we certainly build walls and duck our eyes. And a person needn't have leprosy to feel quarantined.

The divorced know this feeling. So do the handicapped. The unemployed have felt it, as have the less educated. Some shun unmarried moms. We keep our distance from the depressed and avoid the terminally ill. We have neighborhoods for immigrants, convalescent homes for the elderly, schools for the simple, centers for the addicted, and prisons for the criminals.

The rest simply try to get away from it all. Only God knows how many are in voluntary exile - individuals living quiet, lonely lives infected by their fear of rejection and their memories of the last time they tried. They choose not to be touched at all rather than risk being hurt again.

*Oh, how I repulsed those who saw me. Five years of leprosy had left my hands gnarled. Tips of my fingers were missing as were portions of an ear and my nose. At the sight of me, fathers grabbed their children. Mothers covered their faces. Children pointed and stared.*

*The rags on my body couldn't hide my sores. Nor could the wrap on my face hide the rage in my eyes. I didn't even try to hide it. How many nights did I shake my crippled fist at the silent sky? "What did I do to deserve this?" But never a reply.*

*Some think I sinned. Some think my parents sinned. I don't know. All I know is that I grew so tired of it all: sleeping in the colony, smelling the stench. I grew so tired of the damnable bell I was required to wear around my neck to warn people of my presence. As if I needed it. One glance and the announcements began, "Unclean! Unclean! Unclean!"*

*Several weeks ago I dared walk the road to my village. I had no intent of entering. Heaven knows I only wanted to look again upon my fields. Gaze again upon my home. And see, perchance, the face of my wife. I did not see her. But I saw some children playing in a pasture. I hid behind a tree and watched them scamper and run. Their faces were so joyful and their laughter so contagious that for a moment, for just a moment, I was no longer a leper. I was a farmer. I was a father. I was a man.*

*Infused with their happiness, I stepped out from behind the tree, straightened my back, breathed deeply... and they saw me. Before I could retreat, they saw me. And they screamed. And they scattered. One lingered, though, behind the others. One paused and looked in my direction. I don't know and I can't say for sure, but I think, I really think, she was my daughter. And I don't know I really can't say for sure. But I think she was looking for her father.*

*That look is what made me take the step I took today. Of course it was reckless. Of course it was risky. But what did I have to lose? He calls himself God's Son. Either he will hear my complaint and kill me or accept my demands and heal me. Those were my thoughts. I came to him as a defiant man. Moved not by faith but by a desperate anger. God had wrought this calamity on my body, and he would either fix it or end it.*

*But then I saw him, and when I saw him, I was changed. You must remember; I'm a farmer; not a poet, so I cannot find the words to describe what I saw. All I can say is that the Judean mornings are sometimes so fresh and the sunrises so glorious that to look at them is to forget the heat of the day before and the hurt of times past. When I looked at his face, I saw a Judean morning.*

Trước khi tôi nói, tôi biết Ngài chăm sóc. Dù sao, tôi biết Ngài rất ghét bệnh này – không khác nào tôi thù hận nó. Con điên loạn của tôi trở thành trông cậy, và cơn giận dữ của tôi trở thành hy vọng.

Núp sau một tảng đá, tôi nhìn Ngài đi xuống một ngọn đồi. Hàng dãy người lũ lượt theo sau Ngài. Tôi chờ đến khi Ngài cách tôi mấy bước, rồi tôi bước ra: “Thưa Thầy!”

Ngài dừng lại và nhìn về hướng tôi, cũng như hàng tá người khác. Một luồng kinh hải tràn qua đám đông. Những bàn tay bay lên trước những gương mặt. Trẻ con chạy núp sau lưng cha mẹ. Một người nào đó kêu lên: “Ô ối!” Lại một lần nữa, tôi không buồn trách họ. Tôi là một khối hỗn độn tử thi. Nhưng tôi ít khi nghe chúng. Tôi ít khi nhìn chúng. Tôi từng thấy sự kinh khiếp của chúng cả ngàn lần. Dù vậy, lòng thương cảm của Chúa, tôi chưa hề thấy. Mọi người lùi lại, ngoại trừ Ngài. Ngài bước đến tôi. Đến cùng tôi.

Năm năm qua, vợ tôi đã bước đến tôi. Nàng là người cuối cùng làm thế. Bây giờ Ngài làm điều đó. Tôi không di động. Tôi chỉ nói: “Lạy Chúa, Ngài có thể chữa lành tôi, nếu Ngài muốn.” Phải chăng Ngài chữa lành tôi bằng một lời nói, tôi thật sung sướng. Phải chăng Ngài chữa lành tôi bằng sự cầu nguyện, tôi thật vui mừng. Nhưng Ngài không thỏa lòng đơn sơ nói chuyện với tôi. Ngài đến gần tôi. Ngài sờ người tôi. Năm năm trước, vợ tôi đã sờ đến tôi. Từ lúc đó, không ai chạm người tôi. Cho tới ngày nay.

“Ta muốn.” Những lời của Ngài dịu dàng như sự sờ chạm của Ngài. “Hãy được lành!”

Năng lực tuôn tràn trong người tôi, như nước chảy qua những luống cày trong một thửa ruộng. Trong giây phút, trong chớp lát, tôi cảm thấy hơi ấm nơi đã từng tê cứng. Tôi cảm thấy sức lực nơi đã từng mòn mỏi. Lưng tôi thẳng đứng, và đầu tôi ngẩng lên. Nơi mà trước kia tầm mắt tôi chỉ nhìn ngang thắt lưng họ, nay tôi đứng lên, tầm mắt tôi đối diện Ngài. Gương mặt tươi cười của Ngài.

Hai lòng bàn tay Ngài ôm lấy gò má tôi và kéo tôi lại gần đến độ tôi có thể cảm thấy ấm áp trong hơi thở Ngài, và nhìn thấy đôi mắt Ngài long lanh: **“Chớ nói với bất cứ ai về việc này. Song hãy đi và trình diện chính người cho thầy tế, rồi dâng một của lễ như Moses đã truyền cho những người được chữa lành. Điều này sẽ cho dân chúng thấy việc Ta đã làm.”**

Before he spoke, I knew he cared. Somehow I knew he hated this disease as much as, no more than I hate it. My rage became trust, and my anger became hope.

From behind a rock, I watched him descend a hill. Throngs of people followed him. I waited until he was only paces from me, then I stepped out: “Master!”

He stopped and looked in my direction as did dozens of others. A flood of fear swept across the crowd. Arms flew in front of faces. Children ducked behind parents. “Unclean!” someone shouted. Again, I don’t blame them. I was a huddled mass of death. But I scarcely heard them. I scarcely saw them. Their panic I’d seen a thousand times. His compassion, however, I’d never beheld. Everyone stepped back except him. He stepped toward me. Toward me.

Five years ago my wife had stepped toward me. She was the last to do so. Now he did. I did not move. I just spoke. “Lord, you can heal me if you will.” Had he healed me with a word, I would have been thrilled. Had he cured me with a prayer; I would have rejoiced. But he wasn’t satisfied with speaking to me. He drew near me. He touched me. Five years ago my wife had touched me. No one had touched me since. Until today.

“I will.” His words were as tender as his touch. “Be healed!”

Energy flooded my body like water through a furrowed field. In an instant, in a moment, I felt warmth where there had been numbness. I felt strength where there had been atrophy. My back straightened, and my head lifted. Where I had been eye level with his belt, I now stood eye level with his face. His smiling face.

He cupped his hands on my cheeks and drew me so near I could feel the warmth of his breath and see the wetness in his eyes. **“Don’t tell anyone about this. But go and show yourself to the priest and offer the gift Moses commanded for people who are made well. This will show the people what I have done.”**

(Excerpt from Just Like Jesus by Max Lucado)